



## KẾ HOẠCH

### Thực hiện cải cách hành chính năm 2018

Căn cứ Kế hoạch số 48/KH-UBND ngày 04/7/2016 của UBND tỉnh Sóc Trăng thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng giai đoạn 2016 - 2020, UBND tỉnh Sóc Trăng ban hành Kế hoạch thực hiện cải cách hành chính năm 2018 với nội dung chủ yếu như sau:

## I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

### 1. Mục tiêu

- Thực hiện có hiệu quả Quyết định số 225/QĐ-TTg ngày 04/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016 - 2020; Chương trình hành động số 02/CTr-UBND ngày 22/01/2015 của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 27/6/2014 của Tỉnh ủy Sóc Trăng về đẩy mạnh cải cách hành chính tỉnh Sóc Trăng.

- Triển khai “Năm siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính” nhằm tạo sự chuyển biến rõ nét, nâng cao chất lượng phục vụ và uy tín của chính quyền các cấp đối với Nhân dân, tổ chức và doanh nghiệp, bảo đảm sự nghiêm minh trong thực thi pháp luật, góp phần tăng cường hiệu lực, hiệu quả trong chỉ đạo, điều hành.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý hành chính nhà nước và tạo sự tương tác thân thiện với người dân, doanh nghiệp. Kết hợp giữa việc tiếp nhận, giải quyết, trả kết quả thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính với việc nâng cao số lượng hồ sơ giải quyết qua dịch vụ công trực tuyến tối thiểu mức độ 3 nhằm tạo thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp khi tham gia giải quyết thủ tục hành chính (TTHC).

- Triển khai thực hiện đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả và đổi mới hệ thống tổ chức, quản lý nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị quyết số 18-NQ/TW và Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương 6 Khóa XII.

- Tiếp tục cải thiện Chỉ số cải cách hành chính cấp tỉnh (PAR INDEX).

### 2. Yêu cầu

- Xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính.

- Công tác cải cách hành chính phải được triển khai đồng bộ, toàn diện, có trọng tâm, trọng điểm, đảm bảo đúng tiến độ, đạt chất lượng cao.

- Phân công cụ thể trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị trong quá trình triển khai thực hiện những nội dung, nhiệm vụ đã đề ra; đảm bảo có sự phối hợp chặt chẽ giữa các ngành, các cấp trong tỉnh.

## II. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ CỤ THỂ

Nhiệm vụ chung	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
<b>Cải cách thể chế</b>	1. Ban hành và triển khai kịp thời kế hoạch rà soát, hệ thống hóa các văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND các cấp ban hành.	- Kế hoạch - Báo cáo kết quả thực hiện	Sở Tư pháp	Sở, ban ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố (cấp huyện), UBND các xã phường, thị trấn (cấp xã)	Theo quy định của Trung ương
	2. Xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật tại tỉnh.	Lập đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh	- Văn phòng UBND tỉnh - Các sở, ban ngành, UBND cấp huyện	Sở Tư pháp	Trong năm 2018
	3. Thực hiện theo dõi thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh.	- Kế hoạch - Báo cáo kết quả thực hiện	Sở Tư pháp	Sở, ban ngành; UBND cấp huyện, cấp xã	Trong năm 2018
<b>Cải cách TTHC</b>	1. Xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch kiểm soát, rà soát TTHC năm 2018.	- Kế hoạch - Báo cáo kết quả thực hiện	Văn phòng UBND tỉnh	Sở, ban ngành; UBND cấp huyện	- Tháng 01/2018 - Tháng 12/2018
	2. Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu trong thực hiện cải cách TTHC theo Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 10/6/2015 của Thủ tướng Chính phủ.	Báo cáo kết quả thực hiện	Văn phòng UBND tỉnh	Sở, ban ngành; UBND cấp huyện	Tháng 12/2018

<b>Cải cách TTHC</b>	3. Xây dựng và ban hành Quy chế phối hợp thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông.	Quyết định của UBND tỉnh, UBND cấp huyện	Sở, ban ngành, UBND cấp huyện	Văn phòng UBND tỉnh, Sở Nội vụ	Năm 2018
	4. Xây dựng và triển khai Kế hoạch thực hiện Nghị quyết của Chính phủ về đơn giản hóa TTHC, giấy tờ công dân và các cơ sở dữ liệu liên quan đến quản lý dân cư.	Kế hoạch của UBND tỉnh	Công an tỉnh	Sở, ban ngành, UBND cấp huyện, cấp xã	Theo tiến độ của Trung ương
<b>Cải cách tổ chức bộ máy</b>	1. Sắp xếp tổ chức và ban hành chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức, biên chế của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, UBND cấp huyện theo quy định của Chính phủ.	Quyết định của UBND tỉnh	Sở, ban ngành và UBND cấp huyện	Sở Nội vụ, Sở Tư pháp và các đơn vị có liên quan	Trong năm 2018
	2. Rà soát và đánh giá hiệu quả hoạt động các Ban Chỉ đạo, Hội đồng, các tổ chức phối hợp liên ngành cấp tỉnh để kiện toàn theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.	Báo cáo	Sở Nội vụ	Sở, ban ngành	Trong năm 2018
	3. Rà soát, xây dựng quy hoạch mạng lưới đối với các đơn vị sự nghiệp công lập theo ngành, lĩnh vực	Quyết định của UBND tỉnh	Sở, ban ngành, các đơn vị trực thuộc tỉnh	Sở Nội vụ, Sở Tài chính và các đơn vị có liên quan	Trong năm 2018
<b>Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức</b>	1. Xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức năm 2018 của tỉnh	- Quyết định phê duyệt kế hoạch - Báo cáo	Sở Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Trong năm 2018
	2. Tiếp tục triển khai thực hiện chính sách thu hút nguồn nhân lực có trình độ cao về làm việc tại tỉnh.	Báo cáo kết quả thực hiện	Sở Nội vụ	Các cơ quan liên quan	Trong năm 2018



<b>Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức</b>	3. Tiếp tục triển khai đánh giá và phân loại cán bộ, công chức, viên chức theo Nghị định 56/2015/NĐ-CP và Nghị định 88/2017/NĐ-CP.	Báo cáo kết quả	Sở, ban ngành, UBND các cấp	Sở Nội vụ	Tháng 12/2018
	4. Triển khai Đề án đánh giá năng lực làm việc, kỹ năng giao tiếp, mức độ am hiểu của công chức, viên chức về cải cách hành chính.	Báo cáo kết quả	Sở Nội vụ	Sở, ban ngành, UBND cấp huyện, cấp xã	Trong năm 2018
	5. Triển khai phần mềm quản lý cán bộ công chức, viên chức.	Báo cáo kết quả	Sở Nội vụ	Sở Thông tin và Truyền thông; các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan	Trong năm 2018
<b>Cải cách tài chính công</b>	1. Tiếp tục thực hiện Nghị định 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ về chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với cơ quan hành chính và Nghị định số 117/2013/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung Nghị định số 130/2005/NĐ-CP.	Báo cáo kết quả thực hiện	Sở Tài chính	Các sở, ban ngành; UBND cấp huyện, cấp xã	Trong năm 2018
	2. Triển khai thực hiện Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ về quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập.	Báo cáo kết quả thực hiện	Sở Tài chính	Các đơn vị sự nghiệp công lập	Trong năm 2018
	3. Tăng cường kiểm tra việc thu phí, lệ phí và các khoản đóng góp khác trong nhân dân của các đơn vị trên địa bàn tỉnh	Báo cáo kết quả kiểm tra việc thực hiện thu phí, lệ phí và các khoản đóng góp trong Nhân dân	Sở Tài chính	Các sở, ban ngành và UBND cấp huyện, cấp xã	Trong năm 2018

<b>Cải cách tài chính công</b>	4. Đo lường sự hài lòng của người dân đối với dịch vụ y tế công, giáo dục công 2018.	Quyết định phê duyệt Kế hoạch	- Sở Y tế - Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở Nội vụ và các đơn vị có liên quan	Năm 2018
<b>Hiện đại hóa nền hành chính</b>	1. Ban hành và triển khai Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước 2018.	- Quyết định phê duyệt của UBND tỉnh - Báo cáo kết quả thực hiện	Sở Thông tin và Truyền thông	Sở, ban ngành và UBND cấp huyện, cấp xã	Năm 2018
	2. Triển khai áp dụng phần mềm Quản lý văn bản và điều hành ở một số sở, ban ngành và UBND cấp huyện theo kế hoạch.	Báo cáo kết quả thực hiện	Sở Thông tin và Truyền thông	Sở, ban ngành và UBND cấp huyện, cấp xã	Năm 2018
	3. Cung cấp dịch vụ công trực tuyến tối thiểu mức độ 3 đối với một số nhóm dịch vụ	Báo cáo kết quả thực hiện	Sở Thông tin và Truyền thông	Sở, ban ngành và UBND cấp huyện, cấp xã	Năm 2018
	4. Xây dựng Kế hoạch và tổ chức kiểm tra việc áp dụng, duy trì và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng tại các cơ quan, đơn vị định kỳ 01 lần/năm.	- Kế hoạch kiểm tra của UBND tỉnh - Báo cáo kết quả kiểm tra	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở, ban ngành và UBND cấp huyện, cấp xã	Năm 2018
	5. Đánh giá kết quả việc xây dựng, áp dụng, duy trì, cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001 tại các xã, phường, thị trấn.	Báo cáo đánh giá	Sở Khoa học và Công nghệ	UBND cấp xã	Năm 2018
<b>Công tác chỉ đạo điều hành</b>	1. Xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính năm 2018.	- Kế hoạch - Báo cáo kết quả	Sở Nội vụ	Sở, ban ngành, cơ quan Trung ương đóng tại địa phương và UBND cấp huyện, cấp xã	- Tháng 12/2017 - Tháng 12/2018

<b>Công tác chỉ đạo điều hành</b>	2. Xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch tuyên truyền cải cách hành chính năm 2018.	- Kế hoạch - Báo cáo kết quả	Sở Nội vụ	Sở, ban ngành, cơ quan Trung ương đóng tại địa phương và UBND cấp huyện, cấp xã	- Tháng 01/2018 - Tháng 12/2018
	3. Kiểm tra cải cách hành chính và kiểm tra công vụ năm 2018	- Kế hoạch - Báo cáo kết quả	Sở Nội vụ	Sở, ban ngành, cơ quan Trung ương đóng tại địa phương và UBND cấp huyện, cấp xã	- Tháng 01/2018 - Tháng 12/2018
	4. Tập huấn kỹ năng dành cho công chức chuyên trách cải cách hành chính và công chức làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.	Tổ chức các lớp bồi dưỡng	Sở Nội vụ	Sở, ban ngành, cơ quan Trung ương đóng tại địa phương và UBND cấp huyện, cấp xã	Năm 2018

### III. GIẢI PHÁP

1. Tăng cường chỉ đạo, điều hành công tác cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh, đảm bảo tính toàn diện, đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm, cụ thể:

- Đề cao trách nhiệm và tính năng động của người đứng đầu trong chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính. Nâng cao chất lượng, năng suất làm việc, chất lượng giải quyết công việc của cán bộ, công chức, viên chức nhất là trong giai đoạn cách mạng công nghiệp lần thứ 4 với xu hướng tự động hóa và trao đổi dữ liệu hiện tại trong công nghệ sản xuất.

- Xem xét, thay thế ngay hoặc thực hiện tinh giản biên chế đối với cán bộ, công chức, viên chức không đủ năng lực chuyên môn, đạo đức chưa tốt, kỹ năng, kinh nghiệm giao tiếp hạn chế, không đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Phải xem việc tạo điều kiện thuận lợi cho người dân tham gia giải quyết TTHC; hỗ trợ, hướng dẫn, tạo môi trường tốt cho doanh nghiệp hoạt động là trách nhiệm của từng cán bộ, công chức, viên chức.

- Gắn kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính với thi đua khen thưởng và đánh giá, phân loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ cán bộ, công chức, viên chức hàng năm.

- Đầu tư, nghiên cứu và vận dụng các mô hình hay, sáng kiến hữu ích nhằm nâng cao hiệu quả cải cách hành chính, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Tăng cường thanh tra công vụ nhằm kịp thời chấn chỉnh, xử lý những vi phạm trong quá trình thực thi công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức các cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương.



- Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, nhắc nhở các đơn vị thuộc phạm vi quản lý, các cơ quan, đơn vị có liên quan đẩy nhanh tiến độ thực hiện cải cách hành chính, chủ động hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền giải pháp tổ chức thực hiện, xử lý trách nhiệm đối với những cá nhân không quan tâm, thờ ơ với cải cách hành chính.

2. Thường xuyên bồi dưỡng, nâng cao năng lực chuyên môn cho đội ngũ công chức chuyên trách cải cách hành chính và đội ngũ công chức làm đầu mối kiểm soát TTHC trên phạm vi toàn tỉnh.

3. Thực hiện phân công hợp lý, khoa học, đúng chức năng, nhiệm vụ của các ngành, các cấp trong việc tham mưu UBND tỉnh triển khai công tác cải cách hành chính tại địa phương. Phối hợp nhịp nhàng, chặt chẽ trong thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính giữa cơ quan Thường trực về cải cách hành chính và các sở, ban ngành, UBND cấp huyện.

4. Bố trí đầy đủ kinh phí triển khai các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện cải cách hành chính trong năm theo Kế hoạch này.

#### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1. Các sở, ban ngành tỉnh, các đơn vị sự nghiệp thuộc tỉnh, các cơ quan Trung ương đóng tại tỉnh và UBND cấp huyện có giải pháp thực hiện các chỉ tiêu sau:**

##### **a) Chỉ tiêu**

- 100% Thủ trưởng cơ quan, đơn vị trực tiếp phụ trách, chỉ đạo triển khai thực hiện cải cách hành chính và chịu trách nhiệm về kết quả công tác cải cách hành chính ở cơ quan, đơn vị mình quản lý.

- 100% các cơ quan, đơn vị thực hiện tự kiểm tra công tác cải cách hành chính trong nội bộ và các đơn vị thuộc phạm vi quản lý ngành, địa phương.

- 100% TTHC thực hiện theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông và được cập nhật đầy đủ vào phần mềm một cửa điện tử.

- 100% TTHC được niêm yết tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, công khai trên Trang Thông tin điện tử cơ quan, đơn vị và Cổng dịch vụ công của tỉnh.

- Trên 90% cán bộ, công chức, viên chức khai thác, sử dụng hộp thư điện tử tỉnh trao đổi thông tin trong công việc.

- Tăng tỷ lệ trao đổi văn bản giữa các cơ quan hành chính nhà nước dưới dạng điện tử đạt tối thiểu 60%.

##### **b) Trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị**

- Ban hành và chỉ đạo thực hiện thống nhất kế hoạch cải cách hành chính, kế hoạch kiểm tra, tuyên truyền cải cách hành chính tại cơ quan, đơn vị đảm bảo triển khai đầy đủ các nội dung quy định; gắn kết chặt chẽ giữa thực hiện cải cách hành chính với thực hiện nhiệm vụ được giao đạt mục tiêu, chỉ tiêu Kế hoạch đề ra.

- UBND cấp huyện có trách nhiệm chỉ đạo, hướng dẫn UBND cấp xã xây dựng kế hoạch cải cách hành chính và triển khai thực hiện trên địa bàn.

- Đẩy mạnh thực hiện các quy định về đạo đức công vụ, tăng cường kỷ luật kỷ cương theo Chương trình hành động số 02/CTr-UBND ngày 30/3/2017 của UBND tỉnh Sóc Trăng triển khai Nghị quyết Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

- Xây dựng các tiêu chí để đánh giá và phân loại cán bộ, công chức, viên chức hàng năm theo quy định tại Nghị định số 56/2015/NĐ-CP ngày 09/6/2015 của Chính phủ và Nghị định số 88/2017/NĐ-CP ngày 27/7/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 56/2015/NĐ-CP ngày 09/6/2015 của Chính phủ về đánh giá và phân loại cán bộ, công chức, viên chức, trong đó cụ thể hóa các tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ gắn với nhiệm vụ cải cách hành chính.

- Thực hiện có hiệu quả công tác tinh giản biên chế, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo tinh thần Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị và Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế.

- Chủ động nghiên cứu, rà soát kiến nghị sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ các quy định, TTHC không cần thiết, không phù hợp theo đúng phương pháp, cách thức do Văn phòng Chính phủ hướng dẫn; rút ngắn thời gian giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân. Cập nhật, niêm yết công khai TTHC, quy trình giải quyết TTHC, việc thu phí, lệ phí tại nơi tiếp nhận và trả kết quả TTHC.

- Tiếp nhận, xử lý kịp thời các phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về các quy định hành chính; tăng cường đối thoại giữa Nhà nước với người dân và doanh nghiệp.

- Phối hợp chặt chẽ với Sở Nội vụ trong việc thực hiện cải cách hành chính đảm bảo tính đồng bộ, hiệu quả. Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh nếu kết quả thực hiện cải cách hành chính của cơ quan, đơn vị hoặc kết quả thực hiện theo từng lĩnh vực được phân công phụ trách hoặc chất lượng quản lý, điều hành hoạt động của cơ quan, đơn vị thấp làm ảnh hưởng đến Chỉ số cải cách hành chính của tỉnh.

- Định kỳ báo cáo UBND tỉnh tình hình, kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính tại cơ quan, đơn vị mình hàng quý (chậm nhất ngày 01 tháng cuối quý), 6 tháng (chậm nhất ngày 01/6) và năm (chậm nhất ngày 20/11) gửi Sở Nội vụ tổng hợp. Riêng đối với các cơ quan chuyên ngành (*Văn phòng UBND tỉnh, Sở Tư pháp, Sở Tài chính, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Khoa học và Công nghệ, Báo Sóc Trăng, Đài Phát thanh - Truyền hình*) được phân công phụ trách từng lĩnh vực cải cách hành chính phải báo cáo thêm tình hình thực hiện nhiệm vụ được phân công theo Kế hoạch này; đồng thời, chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh về điểm số theo tiêu chí, tiêu chí thành phần Chỉ số cải cách hành chính cấp tỉnh thuộc lĩnh vực ngành phụ trách.

## **2. Sở Nội vụ**



- Chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện các nội dung về cải cách tổ chức bộ máy; xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Chủ trì, tham mưu UBND tỉnh trong công tác chỉ đạo điều hành cải cách hành chính.

- Xây dựng và nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức (nhất là công chức cấp xã) gắn với quy hoạch, bố trí sử dụng; chọn, cử công chức, viên chức đi đào tạo đúng đối tượng theo quy hoạch, đảm bảo tiêu chuẩn, chức danh công chức, viên chức.

- Đề xuất hướng xử lý các cơ quan, đơn vị không nghiêm túc, chậm trễ trong thực hiện các nhiệm vụ có liên quan đến công tác cải cách hành chính, làm ảnh hưởng đến Chỉ số cải cách hành chính cấp tỉnh, trình Chủ tịch UBND tỉnh.

- Triển khai và mở rộng đối tượng tham gia xác định Chỉ số cải cách hành chính tại các cơ quan, đơn vị trong tỉnh. Duy trì, đẩy mạnh và đa dạng hóa công tác tuyên truyền cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh.

- Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện cải cách hành chính và nội dung Kế hoạch này. Định kỳ hàng quý tổ chức sơ kết tình hình thực hiện công tác cải cách hành chính để rà soát khối lượng công việc đã thực hiện, theo dõi sát tiến độ và có kế hoạch chỉnh sửa, bổ sung, khắc phục kịp thời. Tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh theo thời gian quy định.

- Phối hợp với Sở Tài chính tham mưu cho UBND tỉnh quyết định mức kinh phí triển khai tốt công tác cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh.

### **3. Sở Tư pháp**

Chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện nội dung cải cách thể chế. Theo dõi kết quả, tiến độ xây dựng văn bản quy phạm pháp luật trong năm theo danh mục đã được UBND tỉnh phê duyệt; thực hiện các hoạt động về theo dõi thi hành pháp luật; rà soát văn bản quy phạm pháp luật và kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật.

### **4. Văn phòng UBND tỉnh**

- Tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo các nội dung liên quan đến công tác cải cách TTHC. Thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, đánh giá chất lượng công bố TTHC theo quy định. Theo dõi chất lượng tổ chức hoạt động của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả các cấp. Chủ trì, phối hợp với các ngành liên quan tổ chức kiểm tra hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ hướng dẫn các cơ quan, đơn vị rà soát, thống kê số lượng TTHC có tính chất liên thông, xây dựng quy chế phối hợp liên thông đối với những TTHC liên thông.

### **4. Sở Khoa học và Công nghệ**

- Chủ trì tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo thực hiện việc xây dựng và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn Quốc gia ISO 9001 vào hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước ở các cấp. Theo dõi, kiểm tra tình hình duy trì, cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn Quốc gia ISO 9001

của các cơ quan trên địa bàn tỉnh. Chịu trách nhiệm về kết quả áp dụng ISO trong hoạt động của các cơ quan hành chính của tỉnh, các sở, ban ngành và UBND cấp huyện.

- Hướng dẫn, tổ chức thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của tổ chức khoa học và công nghệ công lập.

### **5. Sở Thông tin và Truyền thông**

Chủ trì thực hiện việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý hành chính nhà nước theo các nội dung quy định tại Kế hoạch này. Thực hiện kiểm tra theo chức năng, nhiệm vụ đối với lĩnh vực được phân công. Chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh về kết quả, tiến độ ứng dụng công nghệ thông tin, mức độ hiện đại hóa nền hành chính của tỉnh. Định kỳ và đột xuất báo cáo UBND tỉnh về kết quả thực hiện các nội dung được phân công.

### **6. Sở Tài chính**

- Chịu trách nhiệm tham mưu UBND tỉnh thực hiện cải cách tài chính công. Thực hiện kiểm tra theo chức năng, nhiệm vụ đối với các nội dung được phân công. Quan tâm kiểm tra việc tuân thủ quy định về thu phí, lệ phí và các khoản đóng góp trong Nhân dân của các đơn vị.

- Có trách nhiệm hướng dẫn kinh phí triển khai thực hiện công tác cải cách hành chính tại các cơ quan, đơn vị.

### **7. Báo Sóc Trăng, Đài Phát thanh - Truyền hình**

- Chủ động phối hợp Sở Nội vụ và các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện đầy đủ nội dung công tác tuyên truyền cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng theo Kế hoạch đã đề ra.

- Duy trì, cải tiến chương trình phát sóng, đăng tin bài có liên quan đến công tác cải cách hành chính; quan tâm bố trí thời lượng phát sóng, vị trí tin bài hợp lý, hiệu quả.

Trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch này, nếu gặp khó khăn, vướng mắc hoặc cần sửa đổi, bổ sung những nội dung cụ thể của Kế hoạch, các cơ quan, đơn vị có văn bản gửi về Sở Nội vụ để tổng hợp trình UBND tỉnh xem xét, quyết định.

#### **Nơi nhận:**

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh;
- Chủ tịch và PCT. UBND tỉnh;
- Các sở, ban ngành tỉnh;
- Các đơn vị sự nghiệp thuộc UBND tỉnh;
- Các cơ quan TW đóng trên địa bàn;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Các Phòng TH, KSTT, NC, CN, QT;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH



**Trần Văn Chuyệ**